

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 167/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 26 - 8 - 2020

V/v “Tranh chấp ly hôn”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ- TỈNH HẬU GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thanh Ngân.

- *Các hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Minh Hồng

Bà Hồ Thị Út

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 147/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2020 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Văn Thanh L, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Khu vực B, phường B, thị xã L, tỉnh Hậu Giang.

2. *Bị đơn:* Chị Trần Thị H, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Khu vực B, phường B, thị xã L, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên tòa nguyên đơn anh Văn Thanh L trình bày: Anh L và chị H tổ chức lễ cưới vào năm 2011, nhưng không có đăng ký kết hôn. Hôn nhân do anh chị tự nguyện.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Do không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống nên anh L và chị H đã ly thân từ tháng 03 năm 2020 cho đến nay. Nay xét thấy tình

cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên anh L yêu cầu được ly hôn với chị H.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Anh L và chị H đã tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Bị đơn Trần Thị H trình bày: Chị H thống nhất với lời trình bày của anh L về các vấn đề: Quan hệ hôn nhân, tài sản chung và nợ chung. Do phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng bất đồng quan điểm, cuộc sống chung không hạnh phúc nên anh L yêu cầu ly hôn, chị H cũng đồng ý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về nội dung: Anh Văn Thanh L và chị Trần Thị H chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2011, nhưng không có đăng ký kết hôn. Theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì *“Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng”*.

Anh L và chị H có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nhưng chung sống kéo dài cho đến nay vẫn không thực hiện việc đăng ký kết hôn. Nay anh Văn Thanh L yêu cầu xin ly hôn.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 *“Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của luật này”*. Do vậy, không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Văn Thanh L và chị Trần Thị H.

Về con chung: Không có nên không xem xét.

Về tài sản chung: Anh L và chị H đã tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

Về công nợ: không phát sinh, nên không xem xét.

[3] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn Văn Thanh L phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 28; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Khoản 1 Điều 14; Khoản 2 Điều 53; Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.
- Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận anh Văn Thanh L và chị Trần Thị H là vợ chồng.
2. Về con chung: Không có.
3. Về tài sản chung: Đã tự thỏa thuận, không yêu cầu.
4. Về công nợ : không phát sinh.
5. Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn Văn Thanh L phải nộp 300.000đồng (*ba trăm nghìn đồng*), được chuyển 300.000 đồng từ tiền tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai thu số 0000489 ngày 21 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L Mỹ, thành án phí.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 26/8/2020.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- VKSND thị xã L Mỹ;
- Chi cục THADS TX L Mỹ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Thanh Ngân